

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Đức.

Bà Vũ Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành-Thư ký Tòa án nhân dân huyện hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại 02 điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm, công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 01/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023, đối với bị cáo:

Nông Văn H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15 tháng 01 năm 1991, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn D, sinh năm 1962 và bà Linh Thị T, sinh năm 1959; vợ: Hứa Thị T, sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 03/10/2018, Bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng; (đã chấp hành xong ngày 16/6/2020). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nông Văn D, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hứa Văn Đ, sinh năm 1998. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nông Văn H (là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013) đã rủ Hứa Văn Đ đi uống nước. Cả hai điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-425.30 đi từ khu C, thị trấn H đến khu vực C thuộc xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nông Văn H bảo Hứa Văn Đ đứng chờ, sau đó một mình điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường tàu thuộc thị trấn K, gặp một người đàn ông không rõ lai lịch và mua được 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu đựng chất bột màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nông Văn H cho vào túi nilon và cất trong túi áo ngực bên phải phía trong; cả hai quay về đến địa phận thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ túi nilon chứa 05 đoạn ống hút nhựa và 01 chiếc xe mô tô.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 15/12/2022, Nông Văn H dương tính với chất ma túy Heroine. Tại Bản giám định số 80/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất cục bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,146 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 01/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố Nông Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Nông Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 20 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận; lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng

không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nông Văn D (có đơn xin xét xử vắng mặt) và người làm chứng anh Hứa Văn Đ. Xét thấy, hồ sơ đã có lời khai, lời trình bày; việc vắng mặt những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, Nông Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Đảm bảo căn cứ xác định ngày 15/12/2022, bị cáo Nông Văn H đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,146 gam chất ma túy Heroine cất giữ trong người, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân bằng hình thức “chích”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý chất cấm của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá, nhân cách của con người và là nguyên nhân tiền đề làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[5] Đảm bảo căn cứ kết luận bị cáo Nông Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với định lượng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] “Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[7] Để quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì cần phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người bị lệ thuộc sử dụng chất ma túy có thâm niên từ năm 2013 đến nay.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo tuy tàng trữ số lượng ma túy ít nhưng vẫn thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hại cho sự phát triển của xã hội; Nông Văn H phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng và có một tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian ngắn nhất định, áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt, đủ để bị cáo có thời gian lao động cải tạo và tự rèn luyện tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[12] Hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh ngày 26/12/2022, thể hiện Nông Văn H không có tài sản riêng, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn (vùng III-thôn L, xã Y) nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo do không khả thi trong việc thi hành án.

[13] Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành. Đối với chiếc xe mô tô Nông Văn H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy; đây là chiếc xe có Giấy đăng ký xe đứng tên của bị cáo nhưng trên thực tế, nguồn gốc số tiền trả góp để mua xe là của ông Nông Văn D (bố của bị cáo) đưa cho bị cáo, hiện nay ông Nông Văn D vẫn đang tiếp tục trả góp tiền hàng tháng chiếc xe mô tô; và trực tiếp quản lý, sử dụng. Việc bị cáo tự ý sử dụng phạm tội, chủ sở hữu ngay tình, Công an huyện Hữu Lũng đã trả tài sản tại giai đoạn điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

[14] Con người, sự việc liên quan: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nông Văn H, do không xác minh được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý trong cùng vụ án.

[15] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Quan điểm đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Đề nghị trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[18] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định và hình dấu tròn đỏ của Công an xã M, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 02/03/2023).

- Trả lại cho ông Nông Văn D 01 (một) chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu HONDA Winner X, Biển kiểm soát 12H1-425.30; xác nhận đã thi hành xong theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 06/02/2023 tại Công an huyện Hữu Lũng.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; NCQLNVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Mạnh Cường